

Bản án số: 655/2025/HS-PT
Ngày: 22 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh
Bà Bùi Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 311/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Phan Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 542/2025/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo: Phan Văn P; giới tính: nam; sinh ngày: 20/02/1975 tại: tỉnh Cà Mau; Hộ khẩu thường trú: ấp K, xã V, huyện P, (Nay là Xã N), tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Nhà không số, Tổ D, Ấp A, xã L, huyện N, (Nay là Xã H), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Phan Văn N (đã chết) và bà Ngô Thị D1 (đã chết); bị cáo có vợ và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Trịnh Bá Thân thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

(Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 04/5/2024, Phan Văn P sau khi sử dụng rượu bia, đi về phòng trọ nhưng không thấy vợ là chị Trương Bé H trong phòng nên P đi tìm. Trước khi đi, P vào nhà bếp lấy 01 con dao Thái Lan dài khoảng 21,5cm cán dao bằng nhựa màu vàng cất giấu vào lưng quần phía trước bên phải. Do biết chị H hay đến phòng trọ Số F, nhà trọ không số, Ấp A, xã L, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi nên P đến tìm chị H nhưng không thấy. Tại đây, P gặp nhóm đang ngồi ăn uống trước phòng trọ gồm các anh Nguyễn Quốc K, La Văn T, Lương Thanh T1, Ngô Văn H1, Đặng Mạnh T2 và chị Nguyễn Thị Hoàng D2, nên P hỏi mọi người trong nhóm có thấy chị H ở đây không nhưng không ai trả lời. Pho rút dao ra thì anh T đứng dậy nói P đi về nghỉ ngơi, định lấy dao của P nhưng P giằng lại và cầm dao chém anh T. Lúc này cả nhóm đứng dậy, K ném lon bia đang uống về phía P rồi tiếp tục cầm ghế nhựa đánh 01 cái vào vai của P. Chị D2 can ngăn và kéo K vào trong nhà trọ. P cầm dao đâm anh T2 nhưng anh T2 lấy ghế nhựa đưa lên đỡ. Thấy vậy, H1 lấy 02 cái ghế nhựa, còn T1 lấy 01 chiếc xe đạp trẻ em ném về phía P thì P cầm dao rượt đuôi làm T1 té ngã. Pho đuôi kịp và định dùng dao đâm T1 thì K chạy đến ngăn cản nên bị P quay lại dùng dao đâm 01 nhát vào ngực phải, K giữ tay P lại và cùng mọi người không chế, tước dao trên tay P.

Sau đó, Nguyễn Quốc K được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện N1, Thành phố Hồ Chí Minh đến 23 giờ 15 phút ngày 04/5/2024 thì tử vong tại bệnh viện.

Vụ việc sau đó được trình báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 01 con dao dài khoảng 21,5cm, phần cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại có kích thước 11,5cm, mũi dao nhọn; 02 chiếc dép nhựa màu xanh có dòng chữ Indorslipper; 01 xe đạp trẻ em màu xanh; 01 tấm ván gỗ kích thước (40x100)cm; 02 cái ghế nhựa màu xanh.

Theo Bản kết luận giám định tử thi số 5559-24/KL-KTHS ngày 05/6/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận: *Nguyễn Quốc K chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng gan, thủng tĩnh mạch cửa. Trong máu không tìm thấy ma túy, tìm thấy cồn, nồng độ 87mg/100ml. Máu của nạn nhân thuộc nhóm máu A*”(bút lục số 265 đến 271).

Theo Bản kết luận giám định tử thi bổ sung số 10775-24/KL-KTHS ngày 20/9/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận:

“Cơ chế hình thành dấu vết thương tích trên cơ thể nạn nhân:

-Vết thương thủng da tại ngực phải, ngay sát dưới núm vú, dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 2,6cm x 1cm, có chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, hơi chệch từ phải sang trái, sâu khoảng 12cm, do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm với lực tác động mạnh, vết thương này là nguyên nhân dẫn đến tử vong của nạn nhân.

-Xây sát da gối trái và xây sát da hạ vị phải do vật tầy gây ra theo cơ chế tác động trực tiếp.

Căn cứ cơ chế hình thành thương tích và đặc điểm hung khí, nhận định: Con dao Thái Lan dài khoảng 21,5cm, phần cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại có kích thước 11,5cm x 2cm, mũi dao nhọn, là vật sắc nhọn, có thể gây ra được vết thương thủng da tại ngực phải, ngay sát dưới núm vú. vết thương này là nguyên nhân dẫn đến tử vong của nạn nhân.

Nguyên nhân tử vong của nạn nhân là do vết thương đâm thủng da tại ngực phải, ngay sát dưới núm vú, dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, gây thủng gan, thủng tĩnh mạch cửa dẫn đến sốc mất máu không hồi phục.” (bút lục số 273, 274).

Theo Bản kết luận giám định số 10017-24/KL-KTHS ngày 13/09/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận:

“Mẫu máu của Nguyễn Quốc K do Bác sĩ pháp y Phòng K1 Công an Thành phố H thu ngày 05/5/2024 thuộc nhóm máu A.

Con dao cần giám định có dấu vết màu nâu đỏ dính trên lưỡi dao là máu người, thuộc nhóm máu A, có cùng nhóm máu nạn nhân Nguyễn Quốc K.” (bút lục số 276).

Tại Bản Cáo trạng số 760/CT-VKS-P2 ngày 22 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Văn Pho về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 542/2025/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ Điều 7, điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Phan Văn Pho T3 Chung thân về tội “Giết người”. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/9/2025 bị cáo Phan Văn P kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, chỉ kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở để xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nên không có ý kiến về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Về hình phạt, xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh diễn biến vụ việc, khi có nhiều người can ngăn, bị hại đã lấy lon bia đang uống ném về phía bị cáo rồi tiếp tục cầm ghế nhựa đánh 01 cái vào vai bị cáo tạo nên tác động tâm lý cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, là lao động chính, con bị cáo còn nhỏ để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa thể hiện nội dung vụ án như sau:

Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 04/5/2024, Phan Văn P sau khi sử dụng rượu bia, đi về phòng trọ nhưng không thấy vợ là chị Trương Bé H trong phòng nên P đi tìm. Trước khi đi, P vào nhà bếp lấy 01 con dao Thái Lan dài khoảng 21,5cm cán dao bằng nhựa màu vàng cất giấu vào lưng quần phía trước bên phải. Do biết chị H hay đến phòng trọ Số F, nhà trọ không số, Ấp A, xã L, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi nên P đến tìm chị H nhưng không thấy. Tại đây, P gặp nhóm đang ngồi ăn uống trước phòng trọ gồm các anh Nguyễn Quốc K, La Văn T, Lương Thanh T1, Ngô Văn H1, Đặng Mạnh T2 và chị Nguyễn Thị Hoàng D2, nên P hỏi mọi người trong nhóm có thấy chị H ở đây không nhưng không ai trả lời. Pho rút dao ra thì anh T đứng dậy nói P đi về nghỉ ngơi, định lấy dao của P nhưng P giằng lại và cầm dao chém anh T. Lúc này cả nhóm đứng dậy, K ném lon bia đang uống về phía P rồi tiếp tục cầm ghế nhựa đánh 01 cái vào vai của P. Chị D2 can ngăn và kéo K vào trong nhà trọ. P cầm dao đâm anh T2 nhưng anh T2 lấy ghế nhựa đưa lên đỡ. Thấy vậy, H1 lấy 02 cái ghế nhựa, còn T1 lấy 01 chiếc xe đạp trẻ em ném về phía P thì P cầm dao rượt đuổi làm T1 té ngã. Pho đuổi kịp và định dùng dao đâm T1 thì K chạy đến ngăn cản nên bị P quay lại dùng dao đâm 01 nhát vào ngực phải, K giữ tay P lại và cùng mọi người không chế, tước dao trên tay P.

Kết quả anh K tử vong tại bệnh viện N1, Thành phố Hồ Chí Minh lúc 23 giờ 15 phút ngày 04/5/2024. Theo Bản kết luận giám định tử thi số 5559-24/KL-KTHS ngày 05/6/2024 và Bản kết luận giám định tử thi bổ sung số 10775-24/KL-KTHS ngày 20/9/2024 của Phòng K1 Công an Thành phố H, nguyên

nhân tử vong do vết thương đâm thủng da tại ngực phải, ngay sát dưới núm vú, dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, gây thủng gan, thủng tĩnh mạch cửa dẫn đến sốc mất máu không hồi phục.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, quyền sống của người khác; làm mất an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Chỉ xuất phát từ nguyên nhân đi tìm vợ không thấy dẫn đến xích mích với nhóm của bị hại, bị cáo đã cố ý dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại Nguyễn Quốc K (là người không có mâu thuẫn gì với bị cáo), hậu quả làm bị hại chết. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại 10 triệu đồng (gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm) nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Tuy vậy, xét lý lịch của bị cáo có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2022), bị cáo có trình độ học vấn thấp 1/12 nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, không cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng (bị cáo phạm tội trong tình trạng say rượu và đâm bị hại 01 nhát). Tại các phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với nhân thân và hoàn cảnh của gia đình bị cáo.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; Sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[5] Việc sửa bản án sơ thẩm là do nhận định, đánh giá và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ của Tòa án các cấp. Do vậy việc sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, Hội đồng xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn P;

Sửa một phần bản án sơ thẩm số 542/2025/HSST ngày 04/9/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội “Giết người”;

Áp dụng Điều 7, điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Phan Văn P 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Văn P không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- TTG Chí Hòa – T30;
(Tổng đạt cho bị cáo)
- Lưu (10) 19b (Án TTKY).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên